

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 161 /2020/HNGĐ-ST

Ngày 15 tháng 10 năm 2020

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Tâm
2. Bà Phạm Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2020/TLST- HNGĐ ngày 07/7/2020 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/QĐXX-ST ngày 14/09/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 22 ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị L ; Sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Đ , xã L N , huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Văn L ; Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Đ , xã Lương N , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án Liên trình bày:

Chị L và anh L tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau có tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã L N ngày 14 tháng 8 năm 2013. Sau khi lấy nhau thường xuyên mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng gay gắt nhất vào 2014 do không hợp nhau.

Chị L và anh L ly thân từ 2014 đến nay. Nay chị Liên không còn tình cảm vợ chồng nên mong muốn ly hôn.

Về con chung : Chị L và anh L có 02 con chung là cháu Trương Thị Ngọc O ngày 01/8/2013 và cháu Trương Thị Bích L sinh ngày 16/9/2014. Hiện nay cháu L đang ở cùng mẹ và ông và ông bà ngoại, cháu O đang ở với bố và ông bà nội. Khi ly hôn chị L có nguyện vọng nuôi cháu L và để anh L nuôi cháu O .

Bị đơn: Anh Trương Văn L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến làm việc tại Tòa án.

Tại bản tự khai của cháu O mong muốn được ở với bố và ông bà nội.

Tại biên bản xác minh ngày 12/8/2020 đại diện gia đình là bà Trương Thị M mẹ đẻ anh L cho biết gia đình đã điện thông báo cho anh L về các văn bản Tòa án thông báo và triệu tập nhưng anh L không đến Tòa án làm việc, anh L nói chị L thích làm gì thì làm. Gia đình bà M đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Thị Ngọc O , gia đình mong muốn được cùng anh L tiếp tục nuôi dưỡng cháu O .

Tài sản chung: Không có

Nợ chung : Các đương sự trình bày không có.

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 01/10/2020, chị L có đơn xin xử vắng mặt vì lý do bận không tham gia phiên tòa, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh L và xin tiếp tục nuôi dưỡng cháu L .

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX xử cho chị L ly hôn anh L và giao cho chị Liên trực tiếp nuôi dưỡng cháu L giao cháu O cho anh L nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và

HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2.] *Về hôn nhân*: Chị L và anh Lâm tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau. Anh chị tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã L N , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa năm 2013 nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] *Tình trạng hôn nhân*: Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị L và anh L đã ly thân từ năm 2014 đến nay không quan tâm đến nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Trương Thị L ly hôn anh Trương Văn L .

[4]. *Về con chung*. Chị L và anh L có 02 con chung, nên giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu L cho đến khi thành niên và giao cháu O cho anh L nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có

[5]. *Về án phí*: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ áp dụng:

.- Căn cứ khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

.- *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trương Thị L . Xử cho chị Trương Thị L được ly hôn anh Trương Văn L .

3. Về con chung: Giao cháu Trương Thị Bích L , sinh ngày 16/ 9/2014 cho chị Trương Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Giao cháu Trương Thị Ngọc O sinh ngày 01/8/2013 cho anh Trương Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên.

Anh Trương Văn L và chị Trương Thị L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. *Về án phí*: Chị Trương Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng áp phí chị Liên đã nộp là 300.000đ theo biên lai

số AA/2019/0007385 ngày 02 tháng 07 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm có vắng mặt các đương, Các đương sự được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn,
-
- Lưu

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên